

# CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VẬN TẢI ĐÔNG DƯƠNG

## CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

### 1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VẬN TẢI ĐÔNG DƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY VẬN TẢI ĐÔNG DƯƠNG

2. Mã số doanh nghiệp: 2400843008

3. Ngày thành lập: 10/07/2018

### 4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Phú Mại, Xã Tư Mại, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0988509233

Fax:

Email:

Website:

### 5. Ngành, nghề kinh doanh:

| STT | Tên ngành                                                                                                                                       | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Hoàn thiện công trình xây dựng<br>Chi tiết: Hoàn thiện công trình xây dựng; Thi công nội thất, trần thạch cao, trần nhôm, tấm trần gạch mát.... | 4330        |
| 2.  | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                             | 4390        |
| 3.  | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                  | 4933(Chính) |
| 4.  | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan                                                                                             | 7110        |
| 5.  | Xây dựng nhà các loại                                                                                                                           | 4100        |
| 6.  | Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ                                                                                                       | 4210        |
| 7.  | Xây dựng công trình công ích                                                                                                                    | 4220        |
| 8.  | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                      | 4290        |
| 9.  | Phá dỡ                                                                                                                                          | 4311        |
| 10. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                               | 4312        |
| 11. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí                                                                                 | 4322        |
| 12. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                           | 4321        |
| 13. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                                  | 4329        |
| 14. | Bốc xếp hàng hóa                                                                                                                                | 5224        |
| 15. | Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác                                                                                                             | 4511        |
| 16. | Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác                                                                                                  | 4520        |
| 17. | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác                                                                              | 4530        |
| 18. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                 | 4659        |
| 19. | Vận tải hành khách đường bộ khác                                                                                                                | 4932        |
| 20. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác                                                                                             | 7730        |

|     |                                                                                                                                                                         |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 21. | Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)                                                                                     | 4931 |
| 22. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>Chi tiết: Tư vấn, thiết kế nội ngoại thất các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp                                             | 7410 |
| 23. | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                                                                                             | 5210 |
| 24. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải                                                                                                                     | 5229 |
| 25. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                                      | 4649 |
| 26. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại                                                                                                                                     | 4662 |
| 27. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                 | 4663 |
| 28. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                    | 4752 |
| 29. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759 |
| 30. | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                                       | 4690 |
| 31. | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                                                      | 4719 |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

### 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ CHINH

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 27/03/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 121783530

Ngày cấp: 24/07/2017

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Phú Mại, Xã Tư Mại, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Phú Mại, Xã Tư Mại, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

### 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN THỊ CHINH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 27/03/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 121783530

Ngày cấp: 24/07/2017

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Phú Mại, Xã Tư Mại, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Phú Mại, Xã Tư Mại, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

### 9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang